

Số: 31/2020/TT-BTC

Hà Nội, ngày 04 tháng 5 năm 2020

THÔNG TƯ

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 263/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí sở hữu công nghiệp

Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Thỏa ước La Hay về đăng ký quốc tế kiểu dáng công nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 87/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Chính sách thuế;

Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 263/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí sở hữu công nghiệp.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 263/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016

1. Khoản 1 Điều 4 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“1. Mức thu phí, lệ phí sở hữu công nghiệp thực hiện theo quy định tại Biểu mức thu phí, lệ phí sở hữu công nghiệp ban hành kèm theo Thông tư này. Trường hợp điều ước quốc tế mà Việt Nam tham gia có quy định về mức phí sở hữu công nghiệp khác với Thông tư này (trừ phí riêng đối với đăng ký quốc tế nhãn hiệu theo Nghị định thư Madrid có chỉ định Việt Nam quy định tại điểm 6.4 mục B Biểu mức thu phí, lệ phí sở hữu công nghiệp ban hành kèm theo Thông tư này) thì thực hiện theo quy định của điều ước quốc tế đó”.

2. Khoản 2 Điều 6 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“2. Tổ chức thu phí được để lại 50% số tiền phí thu được để trang trải các chi phí cho việc thực hiện công việc, dịch vụ và thu phí theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phí và lệ phí và nộp 50% số tiền phí thu được vào ngân sách nhà nước theo Mục lục ngân sách nhà nước hiện hành”.

3. Sửa đổi, bổ sung điểm 6.2 mục B của Biểu mức thu phí, lệ phí sở hữu công nghiệp ban hành kèm theo Thông tư số 263/2016/TT-BTC như sau:

STT	Danh mục phí, lệ phí sở hữu công nghiệp	Mức thu (nghìn đồng)				
		Sáng chế (bao gồm cả giải pháp hữu ích)	Kiểu dáng công nghiệp	Nhãn hiệu	Chỉ dẫn địa lý	Thiết kế bố trí mạch tích hợp
6.2	Phí thực hiện thủ tục đăng ký quốc tế nhãn hiệu, kiểu dáng công nghiệp (đối với mỗi kiểu dáng công nghiệp) có nguồn gốc Việt Nam - không bao gồm các khoản phí phải nộp cho Văn phòng quốc tế		2.000	2.000		

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Thông tư này có hiệu lực kể từ 01 tháng 07 năm 2020.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Tài chính để xem xét, hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Công báo;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Sở Tài chính, Cục Thuế, Kho bạc nhà nước các thành phố: Hà Nội, Hồ Chí Minh.
- Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính;
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Cổng Thông tin điện tử Bộ Tài chính;
- Cục kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Lưu VT, CST (CST 5).

KT. BỘ TRƯỞNG

THỦ TRƯỞNG



Vũ Thị Mai

nh (50)